

UBND TỈNH TÂY NINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 612 /STC-NS

Tây Ninh, ngày 03 tháng 4 năm 2014

V/v đánh giá tình hình thực hiện
Pháp lệnh phí, lệ phí

Kính gửi:

- Cục Thuế Tây Ninh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Công văn số 1263/VP-KTTC ngày 21/3/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc đánh giá tình hình thực hiện Pháp lệnh phí, lệ phí theo văn bản số 3077/BTC-CST ngày 11/3/2014 của Bộ Tài chính. (Văn bản được đăng trên trang website thông tin của Sở Tài chính Tây Ninh, địa chỉ: www.sotaichinh.tayninh.gov.vn)

Sở Tài chính đã có Công văn số 551/STC-NS ngày 26/3/2014 về việc đánh giá tình hình thực hiện Pháp lệnh phí, lệ phí. Thời gian gửi về Sở Tài chính chậm nhất là ngày 01/4/2014 để Sở Tài chính tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Đến nay (ngày 03/4/2014) Sở Tài chính mới nhận được ý kiến phản hồi của 03 đơn vị. (danh sách kèm theo)

Để có cơ sở và kịp thời tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính về việc đánh giá tình hình thực hiện Pháp lệnh phí, lệ phí, Sở Tài chính đề nghị các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khẩn trương nghiên cứu đánh giá tình hình thực hiện Pháp lệnh phí, lệ phí theo nội dung hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 3077/BTC-CST nêu trên và gửi Sở Tài chính chậm nhất ngày 09/4/2014 để tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh.

Rất mong các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố phối hợp thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh báo cáo;
- Lưu: VT.Sở, NS.

GIÁM ĐỐC



Đương Văn Thắng

**DANH SÁCH TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG VĂN SỐ
551/STC-NS NGÀY 26/03/2014**

(Kèm theo Công văn số 6.12../STC-NS ngày 03/4/2014)

STT	Đơn vị	Tình hình thực hiện		Ghi chú
		Có ý kiến	Chưa ý kiến	
1	Cục thuế Tây Ninh		X	
2	Công an tỉnh Tây Ninh		X	
3	Sở Công thương		X	
4	Sở Xây dựng		X	
5	Sở Y tế		X	
6	Sở Lao động TB & XH		X	
7	Sở Khoa học và Công nghệ	X		
8	Sở Tư pháp		X	
9	Sở Tài nguyên Môi trường		X	
10	Sở Nông nghiệp và PTNT	X		
11	Sở Kế hoạch và Đầu tư		X	
12	Sở Giao thông Vận tải		X	
13	Sở Giáo dục và Đào tạo		X	
14	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch		X	
15	BQL Khu kinh tế	X		
16	UBND TP Tây Ninh		X	
17	UBND huyện Hòa Thành		X	
18	UBND huyện Châu Thành		X	
19	UBND huyện Tân Biên		X	
20	UBND huyện Tân Châu		X	
21	UBND huyện Dương Minh Châu		X	
22	UBND huyện Gò Dầu		X	
23	UBND huyện Trảng Bàng		X	
24	UBND huyện Bến Cầu		X	

UBND TỈNH TÂY NINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 551 /STC-NS

Tây Ninh, ngày 26 tháng 3 năm 2014

V/v đánh giá tình hình thực hiện
Pháp lệnh phí, lệ phí

Kính gửi:

- Cục Thuế Tây Ninh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Công văn số 1263/VP-KTTC ngày 21/3/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc đánh giá tình hình thực hiện Pháp lệnh phí, lệ phí theo văn bản số 3077/BTC-CST ngày 11/3/2014 của Bộ Tài chính. (văn bản kèm theo)

Sở Tài chính đề nghị Cục thuế Tây Ninh, các Sở, ban, ngành tỉnh (danh sách kèm theo), Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo theo đúng nội dung Công văn số 3077/BTC-CST ngày 11/3/2014 của Bộ Tài chính về việc đánh giá tình hình thực hiện Pháp lệnh phí, lệ phí và gửi Sở Tài chính trước ngày 01/4/2014 để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính.

Do thời gian gấp, rất mong Quý cơ quan tổ chức thực hiện. /*h*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Lưu: VT.Sở, NS.

10 **GIÁM ĐỐC**
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trương Trúc Phương

**DANH SÁCH CÁC SỞ, BAN, NGÀNH ĐỀ NGHỊ THAM GIA ĐÁNH
GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN PHÁP LỆNH PHÍ, LỆ PHÍ**

(Kèm theo Công văn số/STC-NS ngày/3/2014 của Sở Tài chính)

1. Sở Công thương;
2. Sở Xây dựng;
3. Sở Y tế;
4. Sở Lao động TB & XH;
5. Sở Khoa học và Công nghệ;
6. Sở Tư pháp;
7. Sở Tài nguyên Môi trường;
8. Sở Nông nghiệp và PTNT;
9. Sở Kế hoạch và Đầu tư;
10. Sở Giao thông Vận tải;
11. Sở Giáo dục và Đào tạo;
12. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch;
13. BQL Khu kinh tế tỉnh;



UBND TỈNH TÂY NINH
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1263 /VP-KTTC

Tây Ninh, ngày 2 tháng 3 năm 2014

V/v: Đánh giá tình hình thực hiện
Pháp lệnh phí, lệ phí

SỞ TÀI CHÍNH TÂY NINH

ĐẾN
Số... 1085
Ngày... 21/3/2014
Chuyên... P.N.S

Kính gửi: Sở Tài chính.

Ủy ban nhân dân Tỉnh nhận được Công văn số 3077/BTC-CST ngày 11/3/2014 của Bộ Tài chính về việc Đánh giá tình hình thực hiện Pháp lệnh phí, lệ phí (văn bản kèm theo).

Qua xem xét, Lãnh đạo UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan khẩn trương nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Pháp lệnh phí, lệ phí từ khi Pháp lệnh có hiệu lực cho đến nay và tổng hợp số liệu về phí, lệ phí trong thời gian 5 năm (2009-2013) theo nội dung hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 3077/BTC-CST nêu trên. Văn bản tham mưu gửi về Văn phòng UBND tỉnh trước ngày 31/3/2014 để báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

Văn phòng UBND tỉnh xin truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo UBND tỉnh đến Sở Tài chính và các đơn vị liên quan biết và tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- LĐVP+CVK;
- Lưu: VT.VP UBND tỉnh.

(TVân - 035. VP...)

Nsb



Nguyễn Thị Yến Mai

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 3077/BTC-CST

V/v Đánh giá tình hình thực hiện Pháp lệnh phí, lệ phí

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 2014

PHÒNG UBND TỈNH BẾN TRÉ
Số: 1061/DT
Ngày: 18.3.14 U
Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
Thuyền:
Số hồ sơ số:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Bộ Tài chính đang phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương nghiên cứu xây dựng dự án Luật phí, lệ phí, dự kiến trình Quốc hội vào năm 2015.

Để phục vụ việc xây dựng dự án Luật, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiến hành tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Pháp lệnh phí, lệ phí từ khi Pháp lệnh có hiệu lực cho đến nay và tổng hợp số liệu về phí, lệ phí trong thời gian 5 năm (2009-2013), trong đó tập trung vào những nội dung sau:

1. Về phạm vi điều chỉnh của Pháp lệnh phí, lệ phí: Đề nghị đánh giá về phạm vi điều chỉnh theo quy định hiện hành, từ đó đề xuất phạm vi điều chỉnh và không điều chỉnh cho phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội.

2. Về thẩm quyền ban hành, đề nghị đánh giá cụ thể và tập trung vào các nội dung:

- Thẩm quyền ban hành về thu phí, lệ phí;
- Thẩm quyền quy định miễn giảm phí, lệ phí;
- Các nội dung đánh giá, kiến nghị khác về thẩm quyền của chính quyền địa phương về phí, lệ phí (nếu có).

3. Về mức thu: Đề nghị đánh giá việc quy định mức thu phí, lệ phí trong những năm qua, đề xuất sửa đổi nguyên tắc xác định mức thu cho phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội.

4. Về quản lý sử dụng phí, lệ phí, đề nghị:

- Đánh giá tình hình thu, quản lý sử dụng các khoản phí, lệ phí do địa phương ban hành theo thẩm quyền, trong đó tập trung vào một số nội dung:

- + Về góp phần cho thu ngân sách địa phương;
- + Về tỷ lệ để lại, góp phần bù đắp chi phí, thực hiện chủ trương xã hội hóa và tự chủ tài chính;
- + Về thực hiện chế độ miễn, giảm theo quy định;
- + Tính minh bạch, đơn giản, thuận lợi trong thực hiện;

+ Tính đồng bộ trong hệ thống pháp luật.

- Kiến nghị sửa đổi, bổ sung:

+ Các loại phí, lệ phí cần phải nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước. (Ngân sách nhà nước đảm bảo chi hoạt động thu phí);

+ Các loại phí cần quy định trích để lại 1 phần số thu được cho đơn vị thu như hiện hành;

+ Các loại phí để lại toàn bộ cho đơn vị thu;

- Các kiến nghị khác về quản lý, sử dụng phí, lệ phí (nếu có), nhất là về công tác thanh tra, kiểm tra.

5. Về danh mục phí, lệ phí, đề nghị:

- Đề xuất loại phí, lệ phí cần sửa đổi, bổ sung hoặc đưa ra khỏi Danh mục (nêu rõ lý do);

- Đề xuất loại phí cần chuyển sang cơ chế giá dịch vụ (nêu rõ lý do).

- Rà soát, cung cấp thông tin về các Luật, Pháp lệnh hoặc các văn bản quy phạm pháp luật khác có quy định các khoản thu phí, lệ phí mới phát sinh (không có tên trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Pháp lệnh phí, lệ phí).

6. Về phương thức thu: Đề nghị đánh giá về phương thức tổ chức thu, nộp phí, lệ phí tại địa phương và kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

7. Thống kê, tổng hợp số liệu tình hình thực hiện quy định về phí, lệ phí, bao gồm cả các loại phí, lệ phí theo quy định của Pháp lệnh phí, lệ phí và các loại phí, lệ phí theo quy định của các văn bản pháp luật khác (nếu có) theo Biểu mẫu số 01 và 02 (đính kèm).

8. Những kiến nghị khác (nếu có).

Báo cáo tổng kết xin được gửi về Bộ Tài chính (Vụ Chính sách Thuế) trước ngày 31/3/2014.

Cảm ơn sự hợp tác của quý cơ quan, đơn vị. *ll*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, CST (CST5).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



The image shows a circular official seal of the Ministry of Finance of Vietnam. The seal contains the text 'CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM' and 'BỘ TÀI CHÍNH'. Overlaid on the seal is a handwritten signature in black ink, which appears to be 'Vũ Thị Mai'. Below the seal, the name 'Vũ Thị Mai' is printed in a bold, black font.

Biểu số 1

Tên tỉnh, thành phố.....

**Thống kê số liệu thu phí, lệ phí theo Pháp lệnh phí, lệ phí và
văn bản pháp luật khác (nếu có) của năm
(Mỗi năm lập 1 Biểu, từ năm 2009 đến năm 2013)**

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Tên loại phí, lệ phí	Tổng số thu	Tỷ lệ để lại	Số để lại cho đơn vị thu	Số nộp NSNN	Ghi chú
1	2	3	4	$5 = 3 \times 4$	$6 = 3 - 5$	7
A	Phí					
I	Phí do cơ quan quản lý nhà nước thu					
1						
2						
...						
II	Phí do đơn vị sự nghiệp thu					
1						
2						
...						
III	Phí do doanh nghiệp thu					
1						
2						
...						

	TỔNG CỘNG					
B	Lệ phí					
I	Lệ phí do cơ quan nhà nước thu					
1						
2						
...						
II	Lệ phí do đơn vị sự nghiệp thu (nếu có)					
1						
2						
...						
	TỔNG CỘNG					

Hướng dẫn một số tiêu chí

- *Cột 2: Phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương quy định theo Danh mục của Pháp lệnh phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn. Trường hợp phí, lệ phí nằm ngoài Danh mục (theo quy định tại văn bản khác), ghi chú vào cột 7.*
- *Cột 3: Lấy số quyết toán thực hiện hàng năm. Trường hợp năm 2013 chưa có số liệu quyết toán, lấy số thực hiện đến 31/12/2013.*
- *Cột 4, 5 và 6: Nếu là phí không thuộc NSNN (là doanh thu của đơn vị), ghi rõ "không thuộc NSNN" vào cột ghi chú (7).*

	TỔNG CỘNG												
B	Lệ phí												
I	Lệ phí do cơ quan nhà nước thu												
1													
2													
...													
II	Lệ phí do đơn vị sự nghiệp thu												
1													
2													
...													
	TỔNG CỘNG												

Hướng dẫn một số tiêu chí

- Cột 3, 5, 7, 9 và 11: Lấy số quyết toán thực hiện hàng năm. Trường hợp năm 2013 chưa có số liệu quyết toán, lấy số thực hiện đến 31/12/2013.
- Cột 4, 6, 8, 10 và 12: Nếu là phí không thuộc NSNN (là doanh thu của đơn vị), ghi rõ "không thuộc NSNN" vào cột ghi chú (13)
- Cột 13: Đối với loại phí cần đề nghị đưa ra khỏi Danh mục hoặc cần chuyển sang cơ chế giá thì ghi rõ đề xuất tại cột này